

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2025. Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành GDĐT năm 2025

Căn cứ Kế hoạch năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Hải Xuân.

Trường Tiểu học Hải Xuân xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC TIÊU:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu của đơn vị với cơ sở dữ liệu của ngành phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng dạy và học đồng thời nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục trong nhà trường.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các video, TBDH số, bài giảng E-learning để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi lúc, mọi nơi của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy và học.

- Tăng cường các nguồn lực đảm bảo các điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy, học, quản trị cơ sở giáo dục đảm bảo theo lộ trình phù hợp.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Thành lập ban chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi, phát triển nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Phân công đồng chí Trần Thị Hoa - Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phụ trách và đồng chí Nguyễn Phương Liên - Giáo viên tin học làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong nhà trường.

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng nhiều hình thức, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. 100% cán bộ quản lý biết sử dụng, khai thác dữ liệu từ các phần mềm, hệ thống CNTT của đơn vị đang triển khai để phục vụ công tác quản lý, điều hành như: phần mềm quản lý nhà trường, CSDL ngành, quản lý văn bản điện tử, Cổng thông tin điện tử...

- Tham gia, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin...

2. Chuyển đổi số trong dạy, học

- Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy, học và đổi mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp), ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến.

Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

- Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm dạy học trực tuyến như: Google meet, Zoom, Microsoft Teams, OLM,... trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh.

- Số hóa các học liệu: Tiếp tục phát triển học liệu số đảm bảo chất lượng. Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số đã được Bộ GD&ĐT thẩm định

công bố trên trang google sheet và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet. Mỗi giáo viên có ít nhất 02 học liệu số để đóng góp, chia sẻ dùng chung trong nhà trường.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên tích cực tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử E-learning, thiết bị dạy học số. Khuyến khích cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến về giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học và trong công việc hàng ngày của từng bộ phận.

- Triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập: Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và chính xác.

3. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường

3.1. Tiếp tục triển khai hiệu quả phần mềm quản lý giáo dục Việt Nam SMAS trong nhà trường, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành trong giáo dục, kết nối gia đình, nhà trường và xã hội, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dạy và học; kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành của Sở GDĐT, của Bộ GDĐT.

- Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính; đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào phần mềm QLNT, đồng bộ hệ thống CSDL ngành. Cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: quản lý hồ sơ học sinh, quản lý hồ sơ chuyên môn nhà trường, giáo viên gồm:

- + Hồ sơ giáo dục giúp nhà trường quản lý tập trung, lưu trữ điện tử đồng thời có thể đăng tải các hồ sơ giáo dục và thực hiện ký hồ sơ.

- + Quản lý kế hoạch bài dạy là hệ thống giúp quản lý kế hoạch bài dạy của giáo viên trong trường.

- + Học bạ điện tử: Số hoá toàn diện học bạ với các hình thức ký số, ký dấu.

- Triển khai ứng dụng Zalo kết nối nhà trường và cha mẹ học sinh, hỗ trợ trao đổi thông tin 2 chiều trên nền tảng số như: kết quả học tập, thời khóa biểu, thông báo nghỉ học, thông báo họp cha mẹ học sinh,...

3.2. Tiếp tục khai thác hiệu quả các phần mềm phục vụ quản lý điều hành khác:

- Cổng thông tin điện tử: <http://thhaixuanhh.edu.vn>

- + Cơ sở dữ liệu ngành csdl.moet.gov.vn

- + Hệ thống quản lý nhà trường: *Vnedu*.
- + Phần mềm Misa trong công tác kế toán.
- + Dịch vụ công trực tuyến <https://dvc.vst.mof.gov.vn>.
- + Phần mềm quản lý Bảo hiểm xã hội VssID.
- + Hệ thống quản lý văn bản <https://qlvb2.namdinh.gov.vn/>
- + Quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên hệ thống ccvcnamdinh.vn

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

- Rà soát và xây dựng kế hoạch duy trì, mua sắm bổ sung, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học tại phòng máy tính thực hành đảm bảo 1 máy/2HS, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường; bổ sung thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học...

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; các ứng dụng mạng xã hội; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

- Tham mưu các cấp quản lý ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị dạy học hiện đại ti vi, máy tính cho các phòng chức năng phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học cho học sinh và giáo viên.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ quản lý và phụ trách CNTT

- Xây dựng và chỉ đạo kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026.

- Chỉ đạo tốt công tác công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn để giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT trong hoạt động giảng dạy, quản lý. Sử dụng tốt các phần mềm.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tham mưu đầu tư đầu tư hệ thống máy tính, máy chiếu, máy in, hệ thống internet và các thiết bị CNTT khác theo hướng thiết thực, hiệu quả.

2. Đối với tổ chuyên môn

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 đến toàn thể giáo viên, nhân viên và tuyên truyền thực hiện tốt.

- Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Triển khai tích cực việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học. Tổ chức, hỗ trợ, chia sẻ về mặt chuyên môn giữa các giáo viên.

- Tập trung xây dựng hệ thống câu hỏi trực tuyến, bài giảng trực tuyến, khai thác hiệu quả tài liệu giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Giáo viên, nhân viên sử dụng tốt hòm thư điện tử gmail, zalo, web...; tăng cường học hỏi kinh nghiệm để sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng điện tử E-learning, học liệu số, hệ thống câu hỏi, bài tập, bài giảng trực tuyến, ...

- Tích cực thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn, tự học để có giải pháp ứng dụng hiệu quả CNTT vào các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm dạy học trực tuyến như: Zoom, Google Meet, Microsoft Teams, OLM, ...; thực hiện giao bài tập cho HS tự học; kiểm tra đánh giá học sinh trực tuyến,...

- Khai thác học liệu điện tử trên các trang: *hanhtrangso.nxbgd.vn*, *hoc10.vn*, *hocmai.vn*, *OLM*...

- Quản lý hồ sơ, kế hoạch bài dạy của cá nhân; viết bài, đăng tin, khai thác, lưu trữ học liệu trên Website của nhà trường thông qua tài khoản cá nhân; nộp kế hoạch bài dạy để duyệt đúng thời gian quy định.

- Xây dựng được học liệu số, TBDH số, bài giảng điện tử E-learning góp vào kho học liệu của trường, của ngành.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ t thông tin và chuyển đổi số trong dạy, học và quản trị cơ sở giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Hải Xuân. Các bộ phận và các cá nhân tổ chức triển khai, thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2025-2026.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các tổ chuyên môn và các bộ phận phải phản ánh kịp thời về Ban chỉ đạo để có biện pháp giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- BGH, tổ chuyên môn, GV, NV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Hằng Nga